TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẮK** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HS-ST
Ngày 07-4-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẮK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bách – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Mã Thị Hoàng Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số 03/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2022/HSST-QĐ ngày 31 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

1. Bị cáo Lê Gia G, sinh năm 1969 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn S, xã B, huyện L, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: thợ mộc; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 7/10; con ông Lê Gia C và bà Lại Thị T (đều đã chết); bị cáo có vợ và 02 con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2001; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Tại bản án số 07/HSST ngày 09/01/1995 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 15 tháng tù về tội "Giết người do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng" (đã được xóa án tích); bị bắt từ ngày 15/01/2022 đến ngày 19/01/2022, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; (có mặt).

2. Bị cáo Cao Đăng H, sinh năm 1967 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn S, xã B, huyện L, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Nhân viên kế toán trường Tiểu học Y, xã Y, huyện L, tỉnh Đắk Lắk; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Cao Đăng L và bà Phan Thị T (đã chết); bị cáo có vợ và 03 con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt từ ngày 15/01/2022 đến ngày 19/01/2022, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; (có mặt).

3. Bị cáo Phùng Văn V, sinh năm 1971 tại tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn S, xã B, huyện L, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: làm nông; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 06/12; con ông Phùng Văn T (đã

chết) và bà Phạm Thị C; bị cáo có vợ và 04 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt từ ngày 15/01/2022 đến ngày 19/01/2022, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; (có mặt).

4. Bị cáo Võ Quốc T, sinh năm 1983 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Tổ dân phố 4, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: đánh cá; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật giáo; trình độ văn hóa: 02/12; con ông Võ Minh Đ và bà Bùi Thị Ư (đã chết); bị cáo có vợ và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền sự: không; tiền án: 01 tiền án, tại bản án hình sự sơ thẩm số 17/2018/HS-ST ngày 15/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk xử phạt Võ Quốc T 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 15/11/2018) về tội "Đánh bạc" (bị tạm giữ từ ngày 23/12/2017 đến ngày 01/01/2018); bị cáo bị bắt từ ngày 15/01/2022, hiện đang bị tạm giam; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Phan Thị H, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn S, xã B, huyện L, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 15/01/2022, Võ Quốc T đến nhà Lê Gia G chơi, sau đó Phùng Văn V và Cao Đăng H cũng đến chơi, bốn người ngồi uống nước tại nhà G. Đến khoảng 13 giờ 40 phút cùng ngày, G nói "bốn anh em mình làm tý phỏm", vì cả bốn người cũng đang nảy sinh ý định đánh bạc nên đã đồng ý chơi đánh bài phỏm thắng thua bằng tiền. Lúc này, G, H, V và T xuống phòng bếp của gia đình G, G lấy 01 chiếc chiếu cói và 01 chiếc chăn trải ra nền nhà và sử dụng bài tây loại 52 lá có sẵn tại nhà để chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức đánh bài phỏm.

Các đối tương thống nhất tính thắng thua như sau: Mỗi người chơi được chia 09 lá bài, riêng người chia bài thì được chia 10 lá bài và được đánh đầu tiên, không phải bốc lá bài nào. Người chơi thứ hai nếu có bài để "ăn" lá bài mà người đầu tiên đánh thì không phải bốc thêm bài và được đánh 01 lá bài trên những lá bài mình đang cầm. Người bị "ăn" lá bài phải đưa cho người "ăn" bài số tiền 50.000 đồng; nếu "ăn" bài chốt hạ (lá bài sau cùng) thì người bị "ăn" bài phải dựa cho người được "ăn" bài số tiền 200.000 đồng. Người nào "ù" (có 03 phỏm) thì ba người chơi còn lại phải đưa cho người "ù" số tiền 250.000 đồng/người. Người nào "cháy" (không có phỏm nào) phải đưa cho người về nhất số tiền 200.000 đồng. Người về bét (về cuối) phải đưa cho người về nhất số tiền 150.000 đồng, người về thứ ba phải đưa cho người về nhất số tiền 100.000 đồng, người về thứ hai phải đưa cho người về nhất số tiền 50.000 đồng. Để tính thắng thua, sau khi kết thúc ván bài thì mở bài để so sánh điểm của mỗi người chơi, số điểm này không tính các phỏm mà chỉ tính điểm của các lá bài còn lại, trong đó lá bài "A" là 01 điểm, lá bài "J" là 11 điểm, lá bài "Q" là 12 điểm và lá bài "K" là 13 điểm. Người nào có số điểm thấp nhất thì người đó về nhất, 03 người thua phải đưa tiền cho người thắng theo tỷ lệ

trên. Trong các ván bài, không quy định về số tiền phải chung khi có người ù tròn hoặc ù đền. Khoảng 16 giờ ngày 15/01/2022, khi G, H, V, T đang thực hiện hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền thì bị Tổ công tác Công an huyện Lắk tuần tra tại khu vực Thôn S, xã B, huyện L, tỉnh Đắk Lắk phát hiện, lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ số tiền 7.500.000 đồng trên chiếu bạc, 2.500.000 đồng trên người Võ Quốc T (trong đó: 1.000.000 đồng là tiền thắng bạc, 1.500.000 đồng là tiền T sử dụng vào mục đích đánh bạc), 01 chiếc chiếu cói, 01 chiếc chăn và 01 bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 08 ngày 27/01/2022 của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk kết luận số tiền 7.500.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc và 2.500.000 đồng thu giữ trên người Võ Quốc T là tiền thật.

Tại Kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 21/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Lắk luận: Tổng giá trị của tài sản (căn phòng bếp) là 4.852.000 đồng (bốn triệu tám trăm năm mươi hai nghìn đồng).

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lắk tiến hành thu giữ: 01 bộ bài tây loại 52 lá, đã qua sử dụng, 01 chiếc chiếu cói có kích thước (1,4 x 2)m, 01 chiếc chăn có kích thước (1,6 x 2)m; số tiền 7.500.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc, số tiền 2.500.000 đồng thu giữ trên người Võ Quốc T.

Đối với địa điểm căn phòng bếp có diện tích (4x7)m, tổng diện tích 28 m^2 trong ngôi nhà của bị cáo G đã sử dụng làm địa điểm đánh bạc. Quá trình điều tra xác định, căn phòng bếp này nằm trong ngôi nhà thuộc quyền sở hữu chung hợp pháp của bị cáo G và chị Phan Thị H (vợ bị cáo), việc bị cáo sử dụng địa điểm trên để chơi đánh bạc, chị H không biết nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước ½ giá trị căn phòng bếp.

Đối với bị cáo G đã có hành vi tổ chức đánh bạc, mục đích G lấy các công cụ, địa điểm căn phòng bếp trong nhà của mình là để trực tiếp tham gia đánh bạc cùng với các con bạc khác, quá trình đánh bạc G và các con bạc khác không thỏa thuận việc thu, đóng tiền xâu cho G, số lượng chiếu bạc, số người chơi chưa đủ định lượng để xử lý trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo chưa đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc theo quy định tại Điều 322 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Gia G, Cao Đăng H, Phùng Văn V và Võ Quốc T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắk đã truy tố.

Quyết định truy tố số 01/QĐ-VKS ngày 21/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắk truy tố các bị cáo Lê Gia G, Cao Đăng H, Phùng Văn V và Võ Quốc T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Gia G, Cao Đăng H, Phùng Văn V và Võ Quốc T, phạm tội "Đánh bạc".

- Căn cứ: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Gia G 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng đến 02 năm, thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Căn cứ: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Cao Đăng H 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm đến 18 tháng, thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Phùng Văn V 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng đến 02 năm, thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Lê Gia G, Cao Đăng H, Phùng Văn V.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56; Điều 38; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Quốc T 09 tháng đến 01 năm tù. Tổng hợp hình phạt 02 năm tù tại Bản án số 17/2018/HSST ngày 15/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk, buộc bị cáo Võ Quốc T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 năm 09 tháng tù đến 03 năm tù (được trừ thời gian tạm giữ từ 23/12/2017 đến ngày 01/01/2018); thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt, ngày 15/01/2022.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Võ Quốc T.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây có 52 lá bài, 01 chiếc chiếu cói có kích thước (1,4 x 2)m, 01 chiếc chăn có kích thước (1,6 x 2)m.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 7.500.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc và số tiền 2.500.000 đồng thu giữ trên người Võ Quốc T.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước ½ giá trị căn phòng bếp có diện tích (4x7)m, tổng diện tích 28 m^2 đương đương với số tiền 2.426.000 đồng và trả lại ½ giá trị căn phòng bếp đương đương với số tiền 2.426.000 đồng cho bà Phan Thị Hương.

Các bị cáo Lê Gia G, Cao Đăng H, Phùng Văn V và Võ Quốc T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như Quyết định truy tố; các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo hưởng mức án dưới mức thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với biên bản phạm tội quả tang; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi bị cáo đã thực hiện, phù hợp với toàn bộ vật chứng đã thu được tại hiện trường, qua đó có đủ căn cứ xác định: Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 15/01/2022 đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Lê Gia G, Cao Đăng H, Phùng Văn V và Võ Quốc T đã tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức đánh bài phỏm tại phòng bếp của gia đình bị cáo G tại Thôn S, xã B, huyện L, tỉnh Đắk Lắk với tổng số tiền tham gia đánh bạc là 10.000.000 đồng. Vì vậy, hành vi của các bị cáo Lê Gia G, Cao Đăng H, Phùng Văn V và Võ Quốc T đã phạm vào tội đánh bạc theo khoản 1 điều 321 của Bộ luật hình sự;

Điều 321của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng. Các bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật hình sự, các bị cáo có đủ khả năng để nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hoặc hiện vật đều bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng do ý thức coi thường pháp luật, ham muốn thu lợi bất chính, thích sát phạt nhau bằng tiền, các bị cáo cố ý phạm tội, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp nên phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra.

[4] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo tham gia với vai trò là người thực hành, trực tiếp tham gia đánh bạc, nên cần phân tích, đánh giá vai trò, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của từng bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Bị cáo G trực tiếp tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức đánh bài phỏm. Bị cáo G là người khởi xướng, chuẩn bị địa điểm và các công cụ khác để phục vụ cho việc đánh bạc, nên hình phạt mà bị cáo phải chịu là nặng hơn bị cáo H và bị cáo V. Tại bản án hình sự số 07/HSST ngày 09/01/1995 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội "Giết người do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng". Xét thấy, bị cáo G phạm tội ít nghiêm trọng, từng bị kết án nhưng đã được xóa án tích từ lâu, từ đó đến nay bị cáo chấp hành tốt pháp luật của Nhà nước không có vi phạm gì, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Bị cáo Cao Đăng H và bị cáo Phùng Văn V trực tiếp tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức đánh bài phỏm nên hình phạt mà bị cáo H, bị cáo V phải chịu là nhẹ hơn bị cáo G. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo H có bố mẹ là người có công với cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo G, H, V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà nên cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương nơi các bị cáo cư trú, dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đảm bảo trừng trị, giáo dục đối với các bị cáo.

[7] Bị cáo Võ Quốc T trực tiếp tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức đánh bài phỏm. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có 01 tiền án về tội đánh bạc, đang trong thời gian thử thách án treo nhưng bị cáo vẫn không tu tỉnh, lấy đó làm bài học để cải tạo bản thân mà còn tiếp tục phạm tội, nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ đảm bảo trừng trị, giáo dục riêng đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội. Tổng hợp với hình phạt 02 năm tù về tội đánh bạc theo bản án số 17/2018/HSST ngày 15/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo G, H, V sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biết khó khăn theo quy định của Chính phủ nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Bị cáo T thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[9] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây loại 52 lá, đã qua sử dụng, 01 chiếc chiếu cói có kích thước (1,4 x 2)m, 01 chiếc chăn có kích thước (1,6 x 2)m là các công cụ để thực hiện hành vi phạm tội đánh bạc.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 7.500.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc và số tiền 2.500.000 đồng thu giữ trên người Võ Quốc T được sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước ½ giá trị căn phòng bếp đương đương với số tiền 2.426.000 đồng mà bị cáo Lê Gia G đã dùng làm địa điểm đánh bạc và trả lại ½ giá trị căn phòng bếp đương đương với số tiền 2.426.000 đồng cho bà Phan Thị H.

[7] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Gia G, Cao Đăng H, Phùng Văn V, Võ Quốc T phạm tội "Đánh bạc".

- Căn cứ: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Gia G 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm, thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Căn cứ: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Cao Đăng H 07 (Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (Mười bốn) tháng, thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Phùng Văn V 08 (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (Mười sáu) tháng, thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Gia G, Cao Đăng H, Phùng Văn V cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện L, tỉnh Đắk Lắk giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Lê Gia G, Cao Đăng H, Phùng Văn V.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Quốc T 09 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 02 năm tù tại Bản án số 17/2018/HSST ngày 15/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk, buộc bị cáo Võ Quốc T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 năm 09 tháng tù (bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ 23/12/2017 đến ngày 01/01/2018); thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt, ngày 15/01/2022.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Võ Quốc T.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây có 52 lá bài, 01 chiếc chiếu cói có kích thước (1,4 x 2)m, 01 chiếc chăn có kích thước (1,6 x 2)m. (Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/3/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk và Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Đắk Lắk).

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 7.500.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc và số tiền 2.500.000 đồng thu giữ trên người Võ Quốc T.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước ½ giá trị căn phòng bếp có diện tích (4x7)m, tổng diện tích 28 m^2 đương đương với số tiền 2.426.000 đồng mà bị cáo Lê Gia G đã dùng làm địa điểm đánh bạc và trả lại ½ giá trị căn phòng bếp đương đương với số tiền 2.426.000 đồng cho bà Phan Thị Hương.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 22 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn,giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Lê Gia G, Cao Đăng H, Phùng Văn V, Võ Quốc T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND H. Lắk;
- VKSND T. Đắk Lắk;
- Cơ quan điều tra Công an H. Lắk;
- Cơ quan THAHS Công an H. Lắk;
- Chi cục THADS Huyện L;
- P. Giám đốc, kiểm tra TAND T. Đắk Lắk;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Bùi Văn Tâm